

Bản án số: 19/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 22-8-2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Duy P

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn T

Ông Nguyễn Văn D

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 72/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/3/2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/7/2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

Số căn cước công dân 030197011507, cấp ngày 25/10/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ : Thôn Đ, xã K, thành phố Hải Phòng (vắng mặt);

2. *Bị đơn:* Anh Vũ Văn O, sinh năm 1999

Số căn cước công dân 030099002436, cấp ngày 06/9/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

ĐKHKTT: Thôn V, xã K, thành phố Hải Phòng ; Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam X, thành phố Hải Phòng, Địa chỉ: Núi P, xã V, thành phố Hải Phòng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Vũ Văn O đăng ký kết hôn ngày 03/6/2020 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương

(Nay là xã K, thành phố Hải Phòng). Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không cùng quan điểm sống, anh O chơi bời, không tu chí làm ăn, không chăm lo gia đình, bỏ mặc vợ con. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2022 cho đến nay. Trước khi anh O bị bắt, chị đã làm đơn xin ly hôn. Anh O đồng ý. Anh O đưa căn cước công dân cho chị làm thủ tục nộp cho Tòa án. Nghe lời khuyên của gia đình, chị và anh O quay về chung sống với nhau, nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Anh O không chịu sửa đổi tính cách, sa đà con đường chơi bời, nghiện ngập, bị kết án về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh O.

Về con chung: Chị và anh O có hai con chung là Vũ Thùy C, sinh ngày 26/9/2020, Vũ Thùy D, sinh ngày 31/01/2022. Chị và hai con đang ở với bố mẹ đẻ chị tại thôn Đ, xã K. Khi ly hôn, chị đề nghị được nuôi cả hai con và tự nguyện không yêu cầu anh O phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có thay đổi khác. Hiện nay, chị đang làm công nhân thu nhập 11.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra, bố mẹ chị có nhà, đất rộng rãi, tạo điều kiện cho chị và các con chị có chỗ ở lâu dài. Mặt khác, các cháu ở với chị luôn được đảm bảo về vật chất, lẫn tinh thần.

Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng, công sức đóng góp với gia đình hai bên: Chị xác định không có, không yêu cầu giải quyết. Chị đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt.

Tại Biên bản lấy lời khai đương sự ngày 28/7/2025, bị đơn anh Vũ Văn O trình bày:

Anh và chị H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện vào năm 2020 tại UBND xã Đ (nay là xã K), thành phố Hải Phòng. Do chưa bàn bạc với chị H nên chưa có quan điểm về quan hệ hôn nhân. Anh và chị H có hai con chung là Vũ Thùy C, sinh ngày 26/9/2020, Vũ Thùy D, sinh ngày 31/01/2022. Hiện nay, hai con chung đang do chị H nuôi dưỡng. Nếu phải ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao cả hai con cho anh nuôi dưỡng. Anh tự nguyện không yêu cầu, chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Lý do anh nhận nuôi cả hai con là vì anh không muốn hai con phải xa cách nhau. Nếu chị H không đồng ý, anh đồng ý để chị H tiếp tục nuôi con. Khi nào anh chấp hành án xong, anh sẽ thay đổi người trực tiếp nuôi con. Anh và chị H không có tài sản chung, không có nợ chung, không có công sức đóng góp với gia đình hai bên. Anh chấp hành án tại Trại giam X, thành phố Hải Phòng từ ngày 12/6/2024 về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, do TAND huyện Kim Thành (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng) xét xử với mức án 07 năm 09 tháng tù. Trong cuộc sống hôn nhân, anh xác định anh

có lỗi là mãi chơi, sa đà nghiện ngập, vi phạm pháp luật. Anh không có biện pháp gì để cải thiện mối quan hệ vợ chồng. Anh đề nghị được vắng mặt tất cả các buổi làm việc, phiên xét xử của Tòa án. Anh không có yêu cầu hoặc đề nghị gì khác. Anh không có ý kiến gì về các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Anh xác nhận đã nhận được Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại Biên bản lấy lời khai của người làm chứng ngày 17/7/2025, ông Nguyễn Ngọc O1 trình bày: Ông là bố đẻ chị Nguyễn Thị H. Anh Vũ Văn O là con rể. Anh chị mâu thuẫn nhiều năm nay do bất đồng tính cách, lối sống, không chung chí hướng làm ăn. Anh O chơi bời, gia đình khuyên bảo nhiều nhưng không có kết quả. Chị H đã có ý định ly hôn từ lâu nhưng gia đình khuyên giải chị H lại thôi. Đến nay, chị H, anh O không khắc phục được mâu thuẫn, cuộc sống gia đình không có hạnh phúc. Ông đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh O. Về con chung như chị H trình bày là chính xác. Từ trước đến nay, chị H là người chịu trách nhiệm chính trong việc nuôi dưỡng con cái. Nếu chị H được nuôi cả hai con, gia đình ông tạo điều kiện cho chị H và các cháu chỗ ở ổn định, lâu dài và giúp đỡ chị H trong việc trông nom nuôi dưỡng các cháu.

Chị H và anh O không có tài sản chung, không có nợ chung, không có công sức gì đối với gia đình hai bên. Ông đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định của pháp luật

+ Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Vũ Văn O.

- Về con chung: Giao hai con chung là Vũ Thùy C, sinh ngày 26/9/2020, Vũ Thùy D, sinh ngày 31/01/2022 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh O cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị H, anh O có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228, 236 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị H, anh O có đăng ký kết hôn ngày 03/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là xã K, thành phố Hải Phòng) trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Luật Hôn nhân và Gia đình là hôn nhân hợp pháp. Mặc dù, anh O chưa có quan điểm về việc ly hôn. Tuy nhiên, chị H, anh O đều xác nhận vợ chồng đã mâu thuẫn nhiều năm, nguyên nhân do anh O mãi chơi, không có trách nhiệm với gia đình, sa đả vào con đường nghiện ngập dẫn đến vi phạm pháp luật. Anh O không có biện pháp gì để cải thiện mối quan hệ vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng của chị H, anh O đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và Gia đình xử cho chị H được ly hôn với anh O là phù hợp.

[3]. Về quan hệ con chung: Chị H, anh O xác định vợ chồng có hai con chung là Vũ Thùy C, sinh ngày 26/9/2020, Vũ Thùy D, sinh ngày 31/01/2022. Hiện nay, hai con chung đang ở với chị H. Chị H đề nghị được nuôi cả hai con, tự nguyện không yêu cầu anh O phải cấp dưỡng nuôi con. Anh O đồng ý. Sự thỏa thuận của chị H, anh O không trái pháp luật và đạo đức xã hội được ghi nhận.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với gia đình hai bên: Chị H, anh O xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên không xét.

[5]. Về án phí: Chị H phải nộp án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147, Điều 228, Điều 236, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Vũ Văn O.

2. Về quan hệ con chung: Giao hai con chung Vũ Thùy C, sinh ngày 26/9/2020, Vũ Thùy D, sinh ngày 31/01/2022 cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có thay đổi khác. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh O cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh O có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình, được đối trừ vào 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006640 ngày 14 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương (Nay là P thi hành án dân sự khu vực 10 - Hải Phòng). Chị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm Hôn nhân Gia đình.

5. Quyền kháng cáo: Chị H, anh O2 vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự,
- VKSND khu vực 10 - Hải Phòng,
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Kim T, thành phố Hải Phòng.(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 03/6/2020 để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mạc Duy P
(đã ký)**